TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 408/2025/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T (T), Địa chỉ trụ sở: 266 – 268 TN, phường Xuân Hoà, TP.Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D- chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài gòn T (Công ty T). Đại diện theo pháp luật của công ty T: ông Lê Ngọc Tuấn, chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền của T: ông Phan Anh. *(Theo văn bản ủy quyền số 4722/UQ-PVB ngày 08/10/2025 của Công ty T);*

- Bị đơn: Ông Trần Trung H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 18, ngách 45/7 L, phường H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ

Các bên xác nhận tạm tính đến hết ngày 12 tháng 11 năm 2025, ông Trần Trung H còn nợ T theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng *(bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng)* được ký giữa giữa ông Trần Trung H với

T ngày 12/06/2016, tổng số tiền là: 49.353.812 *(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu ba trăm năm mươi ba nghìn tám trăm mười hai)* đồng, trong đó: Gốc chuyển quá hạn: 14,911,812 đồng, Lãi quá hạn: 34,442,000 đồng,

2.2. Về lộ trình trả nợ, phương án, địa điểm trả nợ:

- Địa điểm thanh toán: Tại bất cứ phòng giao dịch/chi nhánh nào của T.

- Hình thức thanh toán: Nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào các tài khoản ghi nợ của ông Trần Trung H tại T.

- Lộ trình trả nợ:

Ông Trần Trung H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi của Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 12/6/2016 trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 18/11/2025, lộ trình cụ thể như sau:

+ Chậm nhất đến ngày 06/12/2025: ông Trần Trung H có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng T số tiền 5.000.000 đồng.

+ Các tháng tiếp theo ông H có trách nhiệm thanh toán chậm nhất vào ngày mùng 06 hàng tháng, mỗi tháng thanh toán ít nhất 5.000.000 đồng/tháng.

Số tiền còn lại chưa thanh toán, chậm nhất ngày 06/5/2026, ông Trần Trung H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và thanh toán các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng kể từ ngày 12/11/2025 cho đến khi tất toán khoản nợ.

Việc thanh toán được thực hiện theo thứ tự: Ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, nợ lãi sau.

Trường hợp ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Trần Trung H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên các tài sản và khấu trừ nguồn thu hợp pháp của ông Trần Trung H để xử lý thu hồi nợ.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Trung H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn T (T) số tiền 900.908 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số: 0011810 ngày 14/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.